TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 562/2020/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 780/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đoàn Thanh T, sinh năm 1986; nơi cư trú: 1095 ấp X, xã H, thị xã N, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ tạm trú: 5/11 Tổ 4A, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ tạm trú: 5/11 Tổ 4A, khu phố H, phường Thuận G, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Ông Đoàn Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc M tự quen biết đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang vào ngày 14 tháng 4 năm 2014. Ông Đoàn Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc M có 01 người con chung tên Đoàn Ngọc Kim T, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2009.

Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không mang lại hạnh phúc cho nhau. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Đoàn Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản hòa giải, biên bản ghi

nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc M.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Đoàn Ngọc Kim T sinh ngày 17 tháng 02 năm 2009. Ông Đoàn Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Đoàn Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0046958 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2014 ngày 14 tháng 4 năm 2014);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Trứ